

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6A3 NĂM HỌC 2021-2022

ST T	Họ và chữ lót	Tên	N ữ	Năm sinh			Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ	P	Q	BT	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm							
1	Khuru Nguyễn	An		8	6	2010	Kinh	TP.HCM	12 Tôn Đản	13	4		0773168
2	Lê Phương Anh	Anh	Nữ	27	4	2010	Kinh	TP.HCM	B416/9A Đoàn Văn Bơ	18	4		0909541
3	Phạm Huỳnh Gia	Bảo		9	7	2008	Kinh	TP.HCM	166/202, Đoàn Văn Bơ	14	4		0708018
4	Nguyễn Gia	Bảo		9	2	2010	Kinh	TP.HCM	B154/5 Nguyễn Thần Hiến	18	4		0961723
5	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Nữ	4	1	2010	Kinh	Hà Nội	B34 Nguyễn Thần Hiến Phườ	18	4		0914
6	Cao Kỳ	Duyên	Nữ	1	7	2010	Kinh	TP.HCM	205/12 Đoàn Văn Bơ	13	4		0705864
7	Võ Huỳnh Minh	Đăng		22	1	2010	Kinh	TP.HCM	14/2 Tôn Đản	13	4		0909609
8	Nguyễn Nam	Đạt		9	6	2009	Kinh	TP.HCM	132/125 Đoàn Văn Bơ	14	4		0909733
9	Nguyễn Lê Dương	Hải		16	6	2010	Kinh	TP.HCM	132/170 Đoàn Văn Bơ	14	4		0937309
10	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nữ	6	11	2010	Kinh	TP.HCM	125/52 Đoàn Văn Bơ	13	4		0764465
11	Nguyễn Đào Huy	Hoàng		7	10	2010	Kinh	TP.HCM	490/4/1/13 Đoàn Văn Bơ	14	4		0708863
12	Đỗ Trần Đức	Huy		18	3	2010	Kinh	TP.HCM	500/50/13 Đoàn Văn Bơ	14	4		0932083
13	Hồ Minh	Khang		29	10	2010	Kinh	TP.HCM	450/62 Đoàn Văn Bơ	14	4		0933756
14	Nguyễn Huỳnh Minh	Kiệt		17	10	2010	Kinh	TP.HCM	113/1 Tôn Đản	14	4		0906963
15	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	Nữ	24	10	2010	Kinh	TP.HCM	450/62 Đoàn Văn Bơ	14	4		0582595
16	Trần Đoàn Phi	Long		14	8	2009	Kinh	TP.HCM	3/13.Tôn Thất Thuyết	18	4		0766642
17	Mạch Quốc	Minh		11	8	2009	Kinh	TP.HCM	117/1B Đoàn Văn Bơ	13	4		0783817
18	Phan Nguyễn Bảo	Ngân	Nữ	1	1	2010	Kinh	TP.HCM	58/46/26 Tôn Thất Thuyết	18	4		0763181
19	Trần Kim Bảo	Ngọc	Nữ	25	3	2010	Kinh	TP.HCM	303/135 Đoàn Văn Bơ	13	4		0879132
20	Sa Nguyễn Minh	Nhật		17	7	2010	Kinh	TP.HCM	B 70/17 .Nguyễn Thần Hiến.	18	4		0938300
21	Hồng Ngọc Uyên	Nhi	Nữ	29	11	2010	Kinh	TP.HCM	132/169A Đoàn Văn Bơ	14	4		0932229
22	Lý Phương	Oanh	Nữ	7	10	2010	Kinh	TP.HCM	A73/2 - Nguyễn Thần Hiến	18	4		0938569
23	La Quang	Phú		13	9	2010	Kinh	TP.HCM	81 Lê Văn Linh	13	4		0909178
24	Nguyễn Trọng	Phúc	16	16	11	2010	Kinh	TP.HCM	134/5 Nguyễn Thần Hiến	18	4		0775
25	Nguyễn Trần Thiên	Phước		14	7	2010	Kinh	TP.HCM	132/195 Đoàn Văn Bơ	14	4		0938091
26	Trần Minh	Phượng	Nữ	7	12	2010	Kinh	TP.HCM	46/15/2 Xóm Chiếu	13	4		0563939
27	Lê Hoàng	Son		11	7	2010	Kinh	TP.HCM	460/1 Nguyễn Tất Thành,	18	4		0906609
28	Lê Thiên	Tài		2	10	2010	Kinh	TP.HCM	538/107/4 Đoàn Văn Bơ	14	4		0938872
29	Bành Lâm Hoàng	Thiện		18	9	2010	Kinh	TP.HCM	B56/5 Nguyễn Thần Hiến	18	4		0906321
30	Bùi Ngọc Minh	Tiến		23	9	2010	Kinh	TP.HCM	204/63 Đoàn Văn Bơ	14	4		0329574
31	Châu Lê Phương	Trâm	Nữ	7	7	2010	Kinh	TP.HCM	8473 Đoàn Văn Bơ	14	4		0901118
32	Võ Thạch Kiều	Trình	Nữ	17	11	2010	Kinh	TP.HCM	54 Ấp thọ Hòa đông B	u	Tră		0908801
33	Ngô Ngọc Ánh	Tuyết	Nữ	30	4	2010	Kinh	TP.HCM	538/107/8C Đoàn Văn Bơ	14	4		0933539
34	Lê Ngọc Thanh	Vân	Nữ	17	12	2010	Kinh	TP.HCM	127 Lê Văn Linh	13	4		0397039
35	Đặng Trung	Vũ		19	7	2010	Kinh	TP.HCM	277/40 Đoàn Văn Bơ	13	4		0775976
36	Lê Ngọc Thúy	Vy	Nữ	14	12	2010	Kinh	TP.HCM	166/166 Đoàn Văn Bơ	14	4		0784573

Quận 4, ngày 30 tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG


Lê Trương Chinh